

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

a) Dự toán:

- Tên dự toán: Cung cấp 01 xe ô tô tại Agribank Chi nhánh Hưng Yên II
- Nguồn vốn đầu tư: Chi phí hoạt động kinh doanh của Agribank chi nhánh Hưng Yên

II

- Chủ đầu tư: NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM - CHI NHÁNH HƯNG YÊN II.

b) Gói thầu:

- Tên gói thầu: Cung cấp 01 xe ô tô
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 03 ngày.
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- **Địa điểm:** Agribank Chi nhánh Hưng Yên II – Địa chỉ: đường Nguyễn Văn Linh, Phường Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu kỹ thuật chung:

- Thời gian bảo hành tối thiểu ≥ 03 năm kể từ khi hàng hóa được nghiệm thu đưa vào sử dụng hoặc ≥ 100.000 km (tùy thuộc điều kiện nào đến trước)
- Điều kiện môi trường làm việc: Đáp ứng với môi trường, khí hậu tại Việt Nam.
- Hàng hóa mới sản xuất năm 2026, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng. (Hàng hóa có chủng loại, mã ký hiệu, nhãn mác, hãng sản xuất, nước sản xuất, năm sản xuất).
- Có cam kết cung cấp cho chủ đầu tư: Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe nhập khẩu; Giấy chứng nhận xuất xưởng đối với xe trong nước nếu trúng thầu.

- Hàng hóa nhà thầu đề xuất phải đáp ứng các thông số kỹ thuật, đảm bảo chất lượng theo yêu cầu chi tiết về kỹ thuật chương này (Nhà thầu nộp cùng E-HSDT các tài liệu có tính pháp lý để chứng minh các thông số kỹ thuật, chất lượng của hàng hóa đề xuất).

b) Yêu cầu kỹ thuật cụ thể:

Nhà thầu phải chào thầu danh mục hàng hóa theo gói thầu đáp ứng các thông số kỹ thuật theo danh mục liệt kê dưới đây, trong trường hợp bất kỳ thông số kỹ thuật nào có chỉ dẫn liên quan đến nhãn hiệu hàng hóa hoặc ký hiệu/quy định riêng khác kèm theo thì chỉ mang tính chất tham khảo, nhà thầu có thể chào thầu các loại hàng hóa có tính năng kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn.

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây:

TT	Nội dung	Thông số kỹ thuật tối thiểu (tham khảo)
I	Chủng loại hàng hóa	
1	Chủng loại xe	Xe ô tô 05 chỗ

TT	Nội dung	Thông số kỹ thuật tối thiểu (tham khảo)
2	Chất lượng, năm sản xuất	Xe mới 100%, sản xuất năm 2026
3	Màu thân xe	Trắng Ngọc Trai
4	Nhiên liệu	Xăng
II	Thông số kỹ thuật của hàng hóa	
1	Kích thước tổng thể (D x R x C) (mm)	4310 x 1770 x 1655
2	Chiều dài cơ sở (mm)	2620
3	Chiều rộng cơ sở (Trước/Sau) (mm)	1525/1520
4	Khoảng sáng gầm xe (mm)	210
5	Trọng lượng không tải (kg)	1175
6	Trọng lượng toàn tải (kg)	1575
7	Bán kính vòng quay tối thiểu (m)	5,2
8	Dung tích bình nhiên liệu	42 lít
9	Dung tích khoang hành lý	471 lít
10	Số chỗ ngồi (kể cả người lái)	05
III	Động cơ	
	Loại động cơ	2NR-VE
	Số xy lanh	4 xy lanh thẳng hàng
	Dung tích xy lanh (cc)	1496
	Hệ thống nhiên liệu	Phun xăng điện tử
	Công suất tối đa (kW (HP)/vòng/phút)	(78)105/6000
	Mô men xoắn tối đa (Nm/vòng/phút)	138/4200
	Tiêu chuẩn khí thải	Euro 5 và thiết bị cảm biến khí thải
	Tiêu thụ nhiên liệu	
	- Trong đô thị (L/100km)	7,41
	- Ngoài đô thị (L/100km)	5,10
	- Kết hợp (L/100km)	5,95
IV	Truyền lực	
	Loại dẫn động	Dẫn động cầu trước
	Hộp số	Số tự động vô cấp kép
	Chế độ lái	3 chế độ (Eco/Normal/Power)
V	Khung gầm	
	Hệ thống treo (Trước/Sau)	MacPherson/Thanh dầm xoắn
	Trợ lực lái	Trợ lực điện
	Loại vành lốp	Hợp kim
	Kích thước lốp	215/55R18
	Phanh (Trước/Sau)	Đĩa/Đĩa
IV	Ngoại thất	
1	Cụm đèn trước	
	- Đèn chiếu gần	LED
	- Đèn chiếu xa	LED
	- Đèn chiếu sáng ban ngày	LED
	- Hệ thống đèn điều khiển tự động	Có

TT	Nội dung	Thông số kỹ thuật tối thiểu (tham khảo)
	- Chế độ đèn chờ dẫn đường	Có
	- Hệ thống cân bằng góc chiếu	Chỉnh tay
2	Cụm đèn sau	LED
3	Đèn báo phanh trên cao	LED
4	Đèn sương mù trước	LED
5	Gương chiếu hậu ngoài	
	- Chức năng gập điện	Tự động
	- Đèn chào mừng	Có
6	Gạt mưa (Trước/Sau)	Gián đoạn
V	An toàn bị động	
	Túi khí	
	- Túi khí người lái và hành khách phía trước	Có
	- Túi khí bên hông trước	Có
	- Túi khí rèm	Có
V	Nội thất	
1	Cụm đồng hồ trung tâm	
	- Loại đồng hồ	Kỹ thuật số
	- Màn hình hiển thị đa thông tin	7” TFT
2	Tay lái	
	- Loại tay lái	3 chấu
	- Chất liệu	Da
	- Nút bấm điều khiển tích hợp	Có
	- Điều chỉnh	Chỉnh tay 4 hướng
	- Lẫy chuyển số	Có
3	Đèn trang trí khoang lái	Có, điều chỉnh màu sắc
4	Ghế	
	- Chất liệu bọc ghế	Da
	- Ghế lái	Chỉnh điện 8 hướng
	- Ghế sau	Gập 60:40
VI	Tiện ích	
1	Chìa khóa thông minh & khởi động bằng nút bấm	Có
2	Phanh tay điện tử và giữ phanh tự động	Có
3	Hệ thống điều hòa	Tự động
4	Cửa gió sau	Có
5	Hệ thống âm thanh	
	- Màn hình	Cảm ứng 10”
	- Số loa	6
	- Kết nối điện thoại thông minh	Có
	- Hệ thống điều khiển bằng giọng nói	Có
6	Cổng sạc USB phía sau	2 USB type C
7	Khóa cửa điện	Có, cảm biến tốc độ
8	Chức năng khóa cửa từ xa	Có

TT	Nội dung	Thông số kỹ thuật tối thiểu (tham khảo)
9	Hệ thống sạc không dây	Có
VII	An ninh/Hệ thống chống trộm	
1	Hệ thống báo động	Có
2	Hệ thống mã hóa khóa động cơ	Có
VIII	An toàn chủ động	
1	Hệ thống an toàn	
	- Cảnh báo tiền va chạm	Có
	- Cảnh báo lệch làn và hỗ trợ giữ làn	Có
	- Kiểm soát vận hành chân ga	Có
	- Cảnh báo phương tiện phía trước khởi hành	Có
	- Điều khiển hành trình tự động	Có
2	Hệ thống cảnh báo áp suất lốp (TPWS)	Có
3	Hệ thống cảnh báo điểm mù	Có
4	Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau	Có
5	Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS)	Có
6	Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp (BA)	Có
7	Hệ thống phân phối lực phanh điện tử (EBD)	Có
8	Hệ thống cân bằng điện tử (VSC)	Có
9	Hệ thống kiểm soát lực kéo (TRC)	Có
10	Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc (HAC)	Có
11	Đèn báo phanh khẩn cấp (EBS)	Có
12	Camera hỗ trợ đỗ xe	Camera 360
13	Cảm biến hỗ trợ đỗ xe (Trước/Sau)	Có

c. Các yêu cầu khác:

- Hướng dẫn vận hành xe và sử dụng các thiết bị trên xe theo tiêu chuẩn và quy định của hãng cung cấp cho Chủ đầu tư.

- Địa điểm bàn giao xe: Tại Trụ sở Agribank chi nhánh Hưng Yên II- Địa chỉ: Số đường Nguyễn Văn Linh, Phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. (Nhà thầu phải chịu trách nhiệm bàn giao xe cho Chủ đầu tư bằng chỉ phí của Nhà thầu).

Mục 2. Bản vẽ: Không có

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Kiểm tra ngoại quan: Kiểm tra màu sắc, nhãn mác còn nguyên vẹn, hình dáng trước khi nhận hàng.

- Kiểm tra, thử nghiệm chất lượng của hàng hóa: Kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa đảm bảo phù hợp theo tiêu chuẩn của Nhà sản xuất.

- Nhà thầu chịu mọi chi phí kiểm tra, thử nghiệm. Trong trường hợp có vấn đề phát sinh về chất lượng hàng hóa không đảm bảo thì Nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm và phải bồi hoàn mọi chi phí cho Chủ đầu tư.